

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày 30-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Dung

Bà Lương Thị Phụng

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Văn Đông - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Lệ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Hứa Viết T, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 29 tháng 6 năm 1991 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Viết C sinh năm 1955 và bà Nông Thị Y sinh năm 1954; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự hoặc xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt giữ từ ngày 03/02/2019 tại nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Triệu Thị Kim L - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Triệu Thị T, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Vy Văn C, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hứa Viết T, sinh ngày 29/6/1991, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 31/01/2019, Hứa Viết T đang làm thuê tại khu vực biên giới thuộc mốc 1079, thấy một người ông Trung Quốc xưng tên là P nói: “Muốn mua pháo về đốt Tết, thì ngày 29 đến đây tao mua cho”, từ đó Hứa Viết T nảy sinh ý muốn mua pháo về đốt Tết.

Khoảng 20 giờ ngày 03/02/2019, Hứa Viết T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12K9 - 32xx mang 140 NDT (nhân dân tệ), từ nhà đi đến lán bỏ hoang thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, để xe máy tại đây, Hứa Viết T đi bộ theo đường mòn vượt qua mốc 1079 sang N - Trung Quốc vào nhà P hỏi mua 03 (ba) giàn pháo loại 36 quả/giàn cùng với 14 (mười bốn) bánh pháo tép với giá 73 NDT (bảy mươi ba nhân dân tệ). Hai bên thỏa thuận Hứa Viết T sẽ nhận pháo ở hàng rào thuộc đất Trung Quốc gần cột mốc 1079. Sau đó T sang nhà một người phụ nữ Trung Quốc (ở gần nhà P, không biết tên, tuổi, là người quen từ trước) vay 10 NDT (mười nhân dân tệ) rồi sang nhà S (gần nhà P và người phụ nữ trên) là người quen biết từ trước để trả nợ. Sau đó, Hứa Viết T đi đến hàng rào do Trung Quốc xây dựng thuộc phần đất của Trung Quốc gần khu vực mốc 1079 thì gặp P đang đứng tại hàng rào, P đưa cho Hứa Viết T 01 (một) bao tải dứa màu trắng đựng số pháo mà T đã mua trước đó và bảo cho Hứa Viết T thêm 05 (năm) bánh pháo tép. Hứa Viết T nhận bao pháo tại hàng rào (thuộc đất Trung Quốc) và xách bao tải chứa pháo đi bộ về nơi để xe mô tô. Tại đây, Hứa Viết T mở bao tải ra kiểm tra thấy có các giàn pháo và bánh pháo tép đúng loại pháo Hứa Viết T mua, Hứa Viết T buộc miệng bao lại và đặt lên giá để hàng giữa xe rồi điều khiển xe theo đường mòn tuần tra biên giới về đến ngã ba tiếp giáp với đường liên thôn thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng phối hợp với Đoàn Biên phòng N làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang.

Tổ công tác tạm giữ của Hứa Viết T gồm: 03 (ba) hộp hình khối có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15 cm, trong mỗi hộp hình khối có các vật hình trụ gắn kết với nhau nghi chứa thuốc pháo khi kích thích cơ, nhiệt sẽ gây nổ; 19 (mười chín) bánh hình chữ nhật bên ngoài bọc bằng nilon màu đỏ kích thước dài 29,5 cm, rộng 05 cm, cao 02 cm có nhiều vật hình trụ gắn kết với nhau, đều nghi chứa thuốc pháo, khi đốt có thể gây nổ; 01 (một) bao tải dứa màu trắng dùng để đựng pháo; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng - hồng đã cũ; 01 (một) xe mô tô màu sơn xanh đen, đã sử dụng cũ, mang biển kiểm soát 12K9 - 32xx.

Tại Biên bản xác định trọng lượng, tang vật chứng bị thu giữ ngày 03/02/2019 đã xác định 03 (ba) hộp hình khối kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15cm, trong mỗi hộp hình khối có các vật hình trụ gắn kết với nhau và 19 (mười chín) bánh hình chữ nhật bên ngoài bọc bằng nilon màu đỏ kích thước dài 29,5 cm, rộng 05 cm, cao 02 cm có nhiều vật hình trụ gắn kết với nhau, có tổng trọng lượng 08 kg (tám kilôgam) (đã trừ bì).

Tại Kết luận giám định số 84/KL-PC09 ngày 04/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 26/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hứa Viết T về Tội vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hứa Viết T phạm Tội vận chuyển hàng cấm; áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hứa Viết T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam. Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy theo quy định toàn bộ số pháo sau giám định, các bao gói và 01 (một) bao tải chứa màu trắng đựng pháo; đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K9 - 32xx là của chị Triệu Thị T đã cho Hứa Viết T mượn, chị Triệu Thị T không biết việc Hứa Viết T dùng xe để đi vận chuyển pháo nên Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định trả lại xe cho chị Triệu Thị T. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng - hồng đã cũ không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và xử lý vật chứng. Về mức hình phạt, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức còn hạn chế, mục đích vận chuyển pháo để đốt nhân dịp Tết; bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Chị Triệu Thị T là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K9-32xx, chị cho Hứa Viết T mượn để đi sắm tết, chị không biết Hứa Viết T sử dụng xe mô tô để vận chuyển pháo. Ngày 06/03/2019, chị Triệu Thị T đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K9-32xx.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hứa Viết T đều khai nhận hành vi phạm tội, nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Ngày 03/02/2019, Hứa Viết T có hành vi vận chuyển 03 (ba) hộp hình khối kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15 cm, trong mỗi hộp hình khối có các vật hình trụ gắn kết với nhau và 19 (mười chín) bánh hình chữ nhật bên ngoài bọc bằng nilon màu đỏ kích thước dài 29,5 cm, rộng 05 cm, cao 02 cm có nhiều vật hình trụ gắn kết với nhau, cân được 08 kg (tám kilôgam) từ Trung Quốc về Việt Nam. Khi Hứa Viết T vận chuyển số pháo trên về đến ngã ba tiếp giáp với đường liên thôn thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng phối hợp với Đoàn Biên phòng N đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang. Hứa Viết T khai nhận đó đều pháo nổ, bị cáo mua từ Trung Quốc mang về Việt Nam với mục đích đem đốt vào dịp Tết Nguyên đán. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định số pháo có chứa thuốc pháo khi đốt gây ra tiếng nổ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý kinh tế của Nhà nước. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quy định cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo nổ. Bị cáo có đầy đủ năng lực, nhận thức được hành vi vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự, an toàn xã hội, gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi vận chuyển 08 kg pháo nổ từ Trung Quốc về Việt Nam với mục đích để đốt. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hứa Viết T phạm Tội vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; lần phạm tội này là lần đầu.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo Biên bản xác minh ngày 11/02/2019 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo

không có thu nhập ổn định, không sở hữu tài sản có giá trị; vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Đối với số pháo nổ còn lại sau giám định, các vỏ bao gói và 01 (một) bao tải chứa đựng pháo, cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy theo quy định; đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K9 - 32xx của chị Triệu Thị T cho bị cáo mượn, chị Triệu Thị T không biết bị cáo dùng xe để vận chuyển hàng cấm (pháo nổ); Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại xe mô tô Biển kiểm soát 12K9 - 32xx cho chủ sở hữu là chị Triệu Thị T là phù hợp với quy định của pháp luật; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng - hồng đã cũ, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo Hứa Viết T.

[10] Xét đề nghị của người bào chữa, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt, hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng phù hợp với quy định nên chấp nhận.

[11] Đối với người đàn ông tên P bán pháo nổ cho bị cáo, bị cáo khai là người Trung Quốc nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được; do đó không có căn cứ xem xét trong vụ án này.

[12] Bị cáo là người bị kết án, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ các điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 191, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hứa Viết T phạm Tội vận chuyển hàng cấm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hứa Viết T 02 (hai) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 03/02/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Hứa Viết T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng - hồng đã cũ.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2019).

4. Về án phí: Bị cáo Hứa Viết T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người bào chữa; Người CQLNVLQ;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh